

Số: 41 /TB-ĐHKT-CT&CTSV

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc làm thủ tục miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập
và trợ cấp xã hội học kỳ II năm học 2025 - 2026 cho sinh viên hệ chính quy
trường Đại học Kiến trúc Hà Nội**

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Căn cứ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo lập công và Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập quy định tại Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ,

Nhà trường thông báo cho sinh viên hệ chính quy thuộc diện chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước làm thủ tục hồ sơ để được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và trợ cấp xã hội, cụ thể như sau:

I. MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

1. Đối tượng được miễn, giảm học phí

1.1. Diện được miễn 100% học phí

a) Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng:

- Người có công với cách mạng bao gồm: Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Liệt sĩ; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh; Bệnh binh; Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;

Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế; Người có công giúp đỡ cách mạng.

- Thân nhân của người có công với cách mạng bao gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi liệt sĩ.

b) Sinh viên là người khuyết tật.

c) Người học từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

d) Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông, bà (trong trường hợp ở với ông, bà) thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

e) Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ (Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

1.2. Diện được giảm 70% học phí

Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) mà bản thân và cha hoặc mẹ có nơi thường trú tại thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030), xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

1.3. Diện được giảm 50% học phí

Sinh viên có cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

2. Hồ sơ

Làm thành 02 bộ, bao gồm:

- Sinh viên thuộc các đối tượng a tại mục 1.1

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao chứng thực Giấy chứng nhận của cơ quan quản lý đối với người có công và Giấy chứng nhận là con của người có công hoặc Giấy khai sinh của sinh viên.

- Sinh viên thuộc đối tượng b tại mục 1.1

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao chứng thực Giấy xác nhận khuyết tật hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp.

- Sinh viên thuộc đối tượng c tại mục 1.1

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao chứng thực Quyết định về việc trợ cấp xã hội hoặc Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp.

- Sinh viên thuộc đối tượng d tại mục 1.1

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao chứng thực Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp và Giấy khai sinh của sinh viên.

- Sinh viên thuộc đối tượng e tại mục 1.1

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao chứng thực Giấy xác nhận thông tin về cư trú do cơ quan công an cấp và Giấy khai sinh của sinh viên.

- Sinh viên thuộc đối tượng 1.2

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao chứng thực Giấy xác nhận thông tin về cư trú do cơ quan công an cấp và Giấy khai sinh của sinh viên.

- Sinh viên thuộc đối tượng 1.3

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao chứng thực Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do cơ quan bảo hiểm xã hội cấp và Giấy khai sinh của sinh viên.

II. HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

1. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập

a) Sinh viên người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ (*theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ*).

b) Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ (*theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*).

2. Hồ sơ

Làm thành 02 bộ, bao gồm:

- Sinh viên thuộc các đối tượng a tại mục 1

Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập; bản sao chứng thực Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp và Giấy khai sinh của sinh viên.

- Sinh viên thuộc các đối tượng b tại mục 1

Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập; bản sao chứng thực Giấy xác nhận thông tin về cư trú do cơ quan công an cấp và Giấy khai sinh của sinh viên.

III. CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP XÃ HỘI

1. Đối tượng được trợ cấp xã hội

Là sinh viên đang học tại các trường đào tạo công lập, hệ chính quy, dài hạn - tập trung thuộc các diện sau đây:

- Người dân tộc ít người ở vùng cao.
- Người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.
- Người tàn tật theo quy định chung của Nhà nước và gặp khó khăn về kinh tế.
- Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế vượt khó học tập.

2. Hồ sơ

Làm thành 02 bộ, bao gồm: Đơn đề nghị nhận trợ cấp xã hội; bản sao chứng thực Giấy xác nhận đối tượng được trợ cấp xã hội và Giấy khai sinh của sinh viên.

IV. THỜI GIAN, HÌNH THỨC NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian: trước ngày 28/02/2026

2. Hình thức nộp hồ sơ

- Nộp trực tiếp tại phòng Chính trị & Công tác sinh viên (phòng 213 nhà F, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội).

- Hoặc nộp theo đường bưu điện về địa chỉ: phòng Chính trị & Công tác sinh viên, trường ĐH Kiến trúc Hà Nội, 129 đường Trần Phú, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội, điện thoại: 024 38543811.

Trên đây là Thông báo về việc làm thủ tục miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập học và trợ cấp xã hội kỳ II năm học 2025 - 2026 cho sinh viên hệ chính quy trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Đề nghị Ban lãnh đạo các Khoa/Viện, Cố vấn học tập, Ban cán sự các lớp thông báo tới toàn thể sinh viên thuộc đối tượng trên biết và thực hiện.

* Chú ý:

- Không áp dụng chế độ miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập và trợ cấp xã hội trong thời gian sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, bảo lưu, học lưu ban, học lại, học bổ sung.

- Đối tượng chính sách Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nộp hồ sơ chế độ chính sách theo từng học kỳ (mỗi học kỳ nộp 1 lần). Các đối tượng còn lại chỉ nộp hồ sơ chính sách duy nhất 1 lần trong quá trình học tập tại trường.

- Sinh viên không nộp hồ sơ theo đúng hạn trên, Nhà trường sẽ không giải quyết các chế độ theo quy định.

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; trợ cấp xã hội (theo mẫu gửi kèm).

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Đưa lên cổng TTTC ;
- Các Khoa/viện, CVHT (để triển khai);
- BCS các lớp & SV toàn trường (để biết & t/h);
- Lưu: VT, CT&CTSV



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS.KTS. Ngô Thị Kim Dung

(Kèm theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ
(Dùng cho học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở
giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Họ và tên: Số căn cước/căn cước công dân:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp: Khóa: Khoa:

Mã số sinh viên: số điện thoại:

Thuộc đối tượng (ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định 238/2025/NĐ-CP):
.....
.....

Căn cứ vào Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định và chế độ hiện hành.

XÁC NHẬN
(Phòng Chính trị & CTSV)

Hà Nội, ngày tháng năm 202...
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

(Kèm theo Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

Kính gửi:

.....

Họ và tên:..... Dân tộc:.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... Điện thoại:.....

Nơi sinh:.....

Lớp:..... Khóa:..... Khoa:

Mã số SV:Số TK:..... Ngân hàng:.....

Thuộc đối tượng: (ghi rõ đối tượng được quy định tại Thông tư liên tịch hướng dẫn Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ).....

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

Xác nhận

(Phòng Chính trị&CTSV)

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

(Kèm theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC TẬP

(Dùng cho sinh viên học tại các cơ sở giáo dục công lập)

Kính gửi:
.....

Họ và tên:..... Dân tộc:.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... Điện thoại:.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Lớp:..... Khóa:..... Khoa:

Mã số SV:Số TK:..... Ngân hàng:.....

Thuộc đối tượng:

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết cấp tiền hỗ trợ học tập theo quy định và chế độ hiện hành.

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

Xác nhận

(Phòng Chính trị&CTSV)

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬN TRỢ CẤP XÃ HỘI

(Dùng cho sinh viên học tại các cơ sở giáo dục công lập)

Kính gửi:

.....

Họ và tên:..... Dân tộc:.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... Điện thoại:.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Lớp:..... Khóa:..... Khoa:

Mã số SV:Số TK:..... Ngân hàng:.....

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo lập công)*

.....

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết cấp tiền trợ cấp xã hội theo quy định và chế độ hiện hành.

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

Xác nhận

(Phòng Chính trị & CTSV)

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)